

Bản án số: 01/2022/DS-ST

Ngày: 07/01/2022

V/v: Kiện đòi tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đón

Ông Nguyễn Huy Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy: Bà Nguyễn Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 139/2020/TLST- DS ngày 26/10/2020 về “Kiện đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 644/2021/QĐXX-ST ngày 01/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy; Quyết định hoãn phiên tòa số 687/2021/QĐST-DS ngày 06/12/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Xuân H, sinh năm 1971

Bà Lê Thị T, sinh năm 1972

Trú tại: Số 83 Đường Y, phường Q, quận S, thành phố ĐN.

Đại diện theo ủy quyền của ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T: Ông Trần Xuân Đ, trú tại: 37/46 đường P, phường DN, quận BTL, N. (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/4/2019) (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Hoàng Hoa C, sinh năm

Địa chỉ: Số 69 đường P, phường NĐ, quận C, N (Vắng mặt)).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Trần Xuân Đ trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên ông Hoàng Hoa C có vay của vợ chồng ông Trần Xuân H và bà Nguyễn Thị T số tiền 300.000.000 đồng vào tháng 6/2016 và cam kết đến 22/9/2016 sẽ trả nợ. Ông H và bà T đồng ý cho vay và chuyển khoản số tiền 300.000.000 đồng cho ông C. Quá hạn trên, ông C không trả nợ, gia đình ông H đòi nợ thì ông C có viết giấy vay tiền để xác nhận nợ và hẹn đến ngày 15/5/2019 trả nợ. Nhưng ông C chỉ trả được 40.000.000 đồng (cụ thể ngày 29/7/2019 trả 20.000.000 đồng, ngày 21/8/2019 trả 10.000.000 đồng, ngày 16/9/2019 trả 10.000.000 đồng) đều dưới hình thức chuyển khoản. Kể từ đó đến nay, ông C không thanh toán được khoản tiền nào thêm.

Vì vậy, ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy yêu cầu giải quyết:

Buộc ông Hoàng Hoa C phải trả số tiền: 260.000.000 đồng và không yêu cầu ông Hoàng Hoa C phải chịu tiền lãi chậm trả.

Bị đơn – ông Hoàng Hoa C trong quá trình giải quyết đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản nhưng đến tòa làm việc nên không có bản tự khai trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Buộc ông Hoàng Hoa C phải trả số tiền: 260.000.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng trong vụ án, việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian quy định. Tuy nhiên vụ án thụ lý ngày 26/10/2020 nhưng đến nay mới đưa vụ án ra xét xử là vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào giấy vay tiền do ông C viết, ủy nhiệm chi tại Ngân hàng quân đội ngày 22/6/2016, sao kê ngân hàng có đủ căn cứ xác định ông Hoàng Hoa C có vay của vợ chồng ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T số tiền 300.000.000 đồng vào ngày 22/6/2016 và mới trả được 40.000.000 đồng. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Hoàng Hoa C phải trả cho vợ chồng ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T số tiền nợ gốc là 260.000.000 đồng.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là kiện đòi tài sản. Ông Hoàng Hoa C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 69 đường P, phường ND, quận C, N hiện không cư trú tại địa chỉ trên và khi đi khỏi nơi cư trú không báo cho người khởi kiện biết. Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao ngày 05/5/2017 trường hợp này được xác định là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Việc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Đây là tranh chấp dân sự về kiện đòi tài sản nên không áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng ông Hoàng Hoa C, nhưng ông C vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Nội dung vụ kiện: Căn cứ vào Giấy vay tiền do ông Hoàng Hoa C viết “ *Tên tôi là Hoàng Hoa C, Hộ khẩu thường trú 69 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội. Tôi có vay của cháu H số tiền là 300.000.000 đồng để giải quyết việc gia đình. Tôi xin hẹn trước ngày 15.5.2019 tôi sẽ trả lại số tiền trên cho cháu H*”, căn cứ Ủy nhiệm chi tại Ngân hàng quân đội ngày 22/6/2016 thể hiện “ *Trần Xuân H số tài khoản 3030103132007 tại Ngân hàng MB chuyển khoản cho Hoàng Hoa C số tài khoản 1400205443592 tại Ngân hàng Agribank số tiền 300.000.000 đồng. Như vậy, có đủ căn cứ xác định ông Hoàng Hoa C có vay tiền của vợ chồng anh H số tiền 300.000.000 đồng vào ngày 22/6/2016. Sau khi vợ chồng ông H khởi kiện, ông Hoàng Hoa C đã trả nợ cho vợ chồng ông H được 40.000.000 đồng (cụ thể ngày 29/7/2019 trả 20.000.000 đồng, ngày 21/8/2019 trả 10.000.000 đồng, ngày 16/9/2019 trả 10.000.000 đồng). Hiện ông Hoàng Hoa C còn nợ vợ chồng ông H là 260.000.000 đồng.*

Vì vậy, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông H, buộc ông C phải trả vợ chồng ông H 260.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không yêu cầu ông Hoàng Hoa C phải chịu tiền lãi chậm trả nên Tòa không xét.

[4] Về án phí:

Nguyên đơn – ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn – ông Hoàng Hoa C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 466; 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T đối với ông Hoàng Hoa C về yêu cầu trả nợ.

Buộc ông Hoàng Hoa C phải trả cho ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T số tiền 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ thời điểm người được thi hành án có đơn yêu cầu, người phải thi hành án phải chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 (là 10%/năm tương đương 0,83%/1tháng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T không phải chịu án phí dân sự. Hoàn trả ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T số tiền tạm ứng án phí là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003957 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Ông Hoàng Hoa C phải chịu 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

3. Án xử công khai sơ thẩm, ông Trần Xuân H và bà Lê Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Hoàng Hoa C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

1. TAND TP Hà Nội;
2. VKSND quận Cầu Giấy;
3. Các đương sự;
4. Chi cục THA quận Cầu Giấy;
5. Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Tuấn